

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP ĐỨC
TỈNH QUẢNG NAM
Bản án số 10/2020/HS-ST
Ngày 03-9-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Lãnh
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Lê Minh Xây;

Ông Hứa Văn Hòa;

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Hoàng Thị Diễm My**; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Ông **Trần Đình Hải**; Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020 đối với:

1/ Bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L**; Sinh ngày: 23/3/1991;

Hộ khẩu thường trú: Thôn Nhị Ph, xã Thăng Ph, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.

Chỗ ở: Thôn Nhị Ph, xã Thăng Ph, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam.

Nghề nghiệp: Kiến trúc sư công trình; Trình độ học vấn: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Con ông Nguyễn Văn Đ (SN1959) và bà Huỳnh Thị H (SN1961).

Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 17/02/2020; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Bị hại: Anh Võ Đăng Cường Q; Sinh năm 1992; Trú tại: Thôn b, xã Bình T, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; Chức vụ: Thiếu úy; Công tác tại Công an thị trấn Tân B (TT Tân A cũ), huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

3/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đoàn Văn Tr; Sinh năm 1989; Trú tại: Khối phố An N, thị trấn Tân B (TT Tân A cũ), huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam; Chức vụ: Thượng úy; Công tác tại Công an thị trấn Tân B, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

+ Bà Phan Thị L; Sinh năm 1952; Trú tại: Thôn Nhị Ph, xã Thăng Ph, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

4/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đồng thời là người làm chứng:

+ Anh Mai Phi C; Sinh năm 1995; Vắng mặt.

+ Anh Lý Xuân S; Sinh năm 1988; Vắng mặt.

+ Anh Dũ Văn D; Sinh năm 1998; Vắng mặt.

+ Anh Lý Xuân Th; Sinh năm 1994; Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Xuân Ph; Sinh năm 1997; Vắng mặt.

+ Anh Dũ Văn Tr; Sinh năm 1994; Vắng mặt.

+ Anh Kim Ngọc H; Sinh năm 1994; Vắng mặt.

+ Anh Lý Xuân Th; Sinh năm 1992; Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thành Tr; Sinh năm 1992; Vắng mặt.

+ Anh Dũ Văn L; Sinh năm 1994; Vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn Nhị Ph, xã Thăng Ph, huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 27/01/2020, Nguyễn Văn L, Nguyễn Tú H, Lý Xuân S, Lý Xuân Th, Nguyễn V, Nguyễn Xuân Ph, Nguyễn Thành Tr, Dũ Văn Ch, Trần Văn T, Dũ Văn D, Nguyễn Văn Tr, Trần Tấn Th, Dũ Ngọc T, Nguyễn Văn Tr, Dũ Văn Tr, Thiều Quốc Ch đều trú tại xã Thăng Ph và Tô Văn H trú tại thị trấn Tân A (nay là TT Tân B) đang ngồi uống bia tại nhà Nguyễn Tú Hải thì nghe tin Dũ Văn Long bị một nhóm thanh niên ở thị trấn Tân An (nay là TT Tân B) đánh bị thương. Lúc này, L cùng H, Th (cầm theo 01 con dao), S (cầm theo 01 con dao), V, Ph, Ch, Ch, Tr, D, Th, Tr xuống thị trấn Tân A (nay là TT Tân B), huyện Hiệp Đức để xem tình hình. Trên đường đi, nhóm L bẻ nhiều đoạn cây gỗ keo mang theo. Lúc này, khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, được sự phân công, Thượng úy Đoàn Văn Tr và Thiếu úy Võ Đăng Cường Q công tác tại Công an thị trấn Tân A (nay là TT Tân

B) mặc trang phục Cảnh sát nhân dân đến hiện trường để giải quyết vụ việc đánh nhau. Khi đến nơi tổ công tác yêu cầu nhóm người đang tụ tập giải tán nhưng không giải tán ngay mà tiếp tục la hét và cầm dao, chai, cây đập xuống đường, kéo qua lại.

Thấy tình hình phức tạp nên ông Đoàn Văn Tr và ông Võ Đăng Cường Q di chuyển sang hướng nhà bà Huỳnh Thị Kim H (bên cạnh quán karaoke Thanh Hương) để quan sát vụ việc. Tại đây, ông Tr lấy điện thoại di động của mình ra quay phim, ghi hình các đối tượng có mặt tại hiện trường để làm cơ sở giải quyết vụ việc thì Nguyễn Văn L, Th, S, Duy, Tr, C, Th xông đến đứng vây trước mặt ông Tr. C dùng tay ghì tay đang cầm điện thoại của ông Tr, đồng thời C nói “*anh Tr đừng quay phim nữa*”. L nói “*Tắt điện thoại, ông làm chi quay phim nữa*”. Ông Tr dừng quay phim, bỏ điện thoại vào túi quần, rồi dùng tay đẩy C ra. Ông Tr, ông Q tiếp tục lùi lại phía nhà bà H để quan sát nắm tình hình. Lúc này, Nguyễn Văn L đang cầm một đoạn cây gỗ keo hình trụ tròn, đường kính lần lượt 4,5cm và 4cm, dài 1,8m mét trên tay, chạy đến đứng trước mặt cách ông Q khoảng 02 mét, đánh từ trên xuống dưới trúng vào đầu (*đỉnh - thái dương bên trái*) của ông Võ Đăng Cường Q, làm ông Quốc bị thương, chảy máu.

Tại Bản giám định thương tích số 25/GĐTT ngày 03/02/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích trên người ông Võ Đăng Cường Q là 06% (*sáu phần trăm*). Ông Võ Đăng Cường Q làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự có ý gây thương tích để điều tra theo quy định pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT - VKS ngày 13/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại các điểm a, k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) đoạn cây gỗ Keo hình trụ tròn, đường kính lần lượt 4,5cm và 4cm, dài 1,8m mét; Trả lại 01 (một) thẻ nhớ SDTranscend 4GB cho ông Đoàn Văn Tr là chủ sở hữu. Trả lại 01 (một) con dao dài 1,03m, cán bằng tre dài 64 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 39cm cho bà Phan Thị Lan là chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và Cáo trạng của Viện kiểm sát, mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Hiệp Đức, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 27/01/2020 tổ công tác của Công an thị trấn Tân A, huyện Hiệp Đức do Thượng úy Đoàn Văn Tr và Thiếu úy Võ Đăng Cường Q mặc trang phục Cảnh sát nhân dân đến hiện trường để giải quyết vụ việc đánh nhau tại trước quán karaoke Thanh Hương thuộc khối phố An N, thị trấn Tân A (*nay là TT Tân B*), huyện Hiệp Đức. Tại đây, Nguyễn Văn L đang cầm một đoạn cây gỗ keo, đường kính lần lượt 4,5cm và 4cm, dài 1,8m mét trên tay, chạy đến trước mặt, đánh từ trên xuống dưới trúng vào đầu của ông Q gây thương tích.

Ông Võ Đăng Cường Q yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về tội Cố ý gây thương tích đối với Nguyễn Văn L. Tại bản giám định thương tích số 25/GĐTT ngày 03/02/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích trên người ông Võ Đăng C Quốc là 06% (*sáu phần trăm*).

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a, k khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nghiêm trọng của vụ án:

Hoạt động quản lý hành chính Nhà nước là hoạt động để Nhà nước quản lý xã hội, di trì ổn định, trật tự xã hội. Hoạt động này được thực hiện thông qua những người Nhà nước giao thực hiện những nhiệm vụ nhất định. Những hành vi cản trở hoạt động của những người này là hành vi cản trở hoạt động công vụ, tức là xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính của Nhà nước. Đối với Nguyễn Văn L đã có hành vi dùng đoạn cây keo đánh ông Võ Đăng Cường Q đang thực hiện nhiệm vụ quản lý trật tự xã hội gây thương tích 6%. Hành vi này không những xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính Nhà nước mà còn xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của con người. Do đó, HĐXX cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới

tương xứng với hành vi bị cáo gây ra, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Đồng thời bị cáo có cha là Nguyễn Văn Đ được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương, Bằng khen trong hoạt động kháng chiến. Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Võ Đăng Cường Q đã nhận các chi phí bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ Đối với 01 (một) đoạn cây gỗ Keo hình trụ tròn, đường kính lần lượt 4,5cm và 4cm, dài 1,8m mét là công cụ bị cáo L phạm tội, nhận thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01(một) thẻ nhớ SDTranscend 4GB của anh Đoàn Văn Tr nên trả lại cho chủ sở hữu.

+ Đối với 01 (một) con dao dài 1,03m, cán bằng tre dài 64 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 39cm của bà Phan Thị L nên trả lại cho chủ sở hữu.

[7] Đối với hành vi của những người có liên quan đến vụ án:

Đối với hành vi của Mai Phi C, Lý Xuân Th, Nguyễn Xuân Ph, Dũ Văn Tr, Lý Xuân Th, Kim Ngọc H, Dũ Văn D, Lý Xuân S, Nguyễn Thành Tr đã bị Công an huyện Hiệp Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với vụ việc cố ý gây thương tích cho Dũ Văn L trước đó đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Đức khởi tố, điều tra bằng một vụ án hình sự khác.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng điểm a, k khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 17/02/2020.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Trả lại 01 (một) thẻ nhớ SDTranscend 4GB cho ông Đoàn Văn Tr là chủ sở hữu; Vật chứng này đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) đoạn cây gỗ keo hình trụ tròn, đường kính lần lượt 4,5cm và 4cm, dài 1,8m mét;

+ Trả lại 01 (một) con dao dài 1,03m, cán bằng tre dài 64 cm, lưỡi bằng kim loại màu đen, dài 39cm cho bà Phan Thi L là chủ sở hữu.

Các vật chứng này đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Đức theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hiệp Đức với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Đức ngày 20/3/2020.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, ngày 03/9/2020. Riêng người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Xây

Hứa Văn Hòa

Nguyễn Tiến Lãnh